1. **Điều kiện cấp chứng chỉ giáo dục Quốc phòng- An ninh**

Điểm các học phần phải đạt từ 4 điểm trở lên và điểm trung bình chung các học phần từ 5 trở lên (tính theo thang điểm 10).

1. **Bảng danh mục các học phần thay thế (**Áp dụng cho sinh viên từ K.57 trở về trước**)**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **DANH SÁCH CÁC**  **MÔN HỌC CÓ TRONG CHƯƠNG TRÌNH CŨ** | | **DANH SÁCH CÁC**  **MÔN HỌC THAY THẾ** | |
| **Tên môn học** | **Mã số** | **Tên môn học** | **Mã số** |
| 1 | Giáo dục Quốc phòng 1 | 480101 | Giáo dục Quốc phòng 1 | 480106 |
| 2 | Giáo dục Quốc phòng 2 | 480102 | Giáo dục Quốc phòng 2 | 480107 |
| 3 | Giáo dục Quốc phòng 3 | 480103 | Giáo dục Quốc phòng 3 | 480109 |
| 4 | Giáo dục Quốc phòng 4 | 480105 | Giáo dục Quốc phòng 3 | 480109 |

1. **Thủ tục cấp chứng chỉ giáo dục quốc phòng – an ninh**

Mỗi học kỳ, phòng Đào tạo gửi thông báo về các lớp sinh viên đến hạn làm chứng chỉ giáo dục quốc phòng – an ninh. Lớp trưởng lập danh sách theo mẫu quy định và gửi về khoa. Phòng Đào tạo sẽ xét và công bố danh sách những sinh viên đủ điều kiện cấp chứng chỉ giáo dục quốc phòng – an ninh. Sinh viên nhận chứng chỉ giáo dục quốc phòng – an ninh tại văn phòng Khoa.

|  |  |
| --- | --- |
|  |  |